



Chào các bạn !

Đây là một cuốn ebook Writing IELTS khá đặc biệt!

Không phải là cuốn sách hướng dẫn các bạn cách viết bài Writing IELTS, vốn xuất hiện nhan nhản trên các trang mạng. Cuốn ebook với cái tên : *Những Lỗi Sai Writing Sách IELTS không nói với bạn*” là tuyển tập các bài chữa Writing được biên soạn bởi Hung Hanu . Các bạn sẽ không tìm thấy những bài viết được band điểm cao trong cuốn sách này- Điều mà chúng ta thường cho rằng mình sẽ học hỏi được nhiều điều từ những bài viết như vậy. Nhưng thực sự là có những bài tuy điểm không cao, đôi khi có thể hơi thấp, song nếu được chữa kỹ lưỡng, chi tiết, bạn sẽ học được rất nhiều điều mà chưa chắc những essay điểm cao đã mang đến cho bạn . Đặc biệt, có những lỗi sai mà bạn chỉ có thể tìm thấy ở những bài viết điểm thấp – những lỗi mà rất nhiều tài liệu dạy writing không chỉ ra cho người học. Hay nói một cách khác, bạn sẽ tìm thấy đâu đó hình ảnh của bản thân mình trong tài liệu này.

Sách được chia làm 2 phần. Phần I là các bài chữa Task I, phần II là các bài chữa Task II. Những nhận xét về bài viết của các bạn học viên, Hung Hanu còn trao đổi thêm ở các buổi chữa bài trên lớp. Phiên bản cuốn sách này còn tiếp tục được update, làm mới và sẽ là tài liệu hỗ trợ đi kèm cho các bạn học viên bên cạnh những cuốn ebook mà Hung Hanu tiếp tục xuất bản trong thời gian tới !

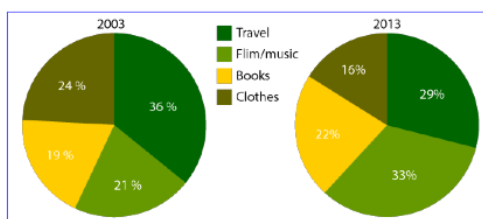
Chúc các bạn học tốt ! – Hung Hanu

## WRITING TASK I

### I. PIE CHART

The pie charts below show the online shopping sales for retail sectors in New Zealand in 2003 and 2013. Summarize the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.

Online sales for retail sectors in New Zealand



-TRỊNH VŨ ANH ( LỚP WRITING ONLINE CHUYÊN SÂU )

These two pie charts depict retail networked shopping sales in travel, books, clothes, **filmm** and music in 2003 and **2016** in New Zealand country. **As can be seen from the charts that** travel accounted for the largest proportion in 2003 while film and music was the **most well-known sector** in 2013.

In the first pie chart, travel occupied 36% of total online sales which was the highest category **that year in New Zealand**. The second biggest networked shopping was clothes that made up just under a quarter. Next, film and music took up 21 % **although book comprised 19%**. After 10 years in 2013, film and music increased by 12 % and **became** the greatest retail sector **in that year**. Meanwhile, travel **drop** to 29% **which was turn into the second**. Besides, books went up by 3% while clothes declined by 18% which was the lowest **that year**.

Comment [a1]: Film

Comment [a2]: 2016 , đánh máy nhầm

Comment [a3]: As can be seen from the charts, travel ..... ( Không có that sau chart )

Comment [a4]: Most popular sector

Comment [a5]: Em bỏ đoạn này, thừa. Vì " In the first pie chart" tức là năm 2013 và biểu đồ này chỉ có một nước

Comment [a6]: Phần trăm của film và music không liên quan đến book. Em chỉ cần report tuần tự các hạng mục là được.

Comment [a7]:

Comment [a8]: became

Comment [a9]: Bỏ . Xem comment 4

Comment [a10]: Dropped

Comment [a11]: , which turned into the second , dùng thể bị động

Comment [a12]: in that year

Overall: 6.0	Phân tích tiêu chí điểm
Task response: 6.0-6.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Report khá đầy đủ các thông tin cần mô tả trong biểu đồ, tuy nhiên một số chi tiết chưa được chính xác lắm . Ví dụ đoạn ( Next, film.... and music took up 21% although book )</li> </ul>
-Grammar: 6.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết có sự kết hợp giữa câu đơn và câu phức. Tuy nhiên sai một số lỗi về thì và thể, cách dùng một số từ nối . Khắc phục điểm này, bài viết có thể đạt 7.0 tiêu chí ngữ pháp</li> </ul>
-Cohesion : 6.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức thông tin, các đoạn, các ý trong đoạn tương đối rõ ràng.</li> <li>Người chấm bài hiểu được sự liên kết hay chuyển ý giữa các câu với nhau. Tuy nhiên yếu tố liên kết giữa các ý chưa cao. Một số chỗ còn diễn đạt sai, dùng chưa chuẩn các từ nối nên gây khó hiểu cho người chấm.</li> </ul>
-Vocabs: 6.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Vốn từ khá phong phú, không lặp từ . Tuy nhiên mắc các lỗi về chính tả ( filmm ), collocation ( well-known sector )</li> </ul>

-ĐỖ PHAN NGỌC HÂN (LỚP IELTS ONLINE 4 KỸ NĂNG )

The pie charts illustrate **the online shopping sales for retail sectors** in four categories in New Zealand in the year of 2003 and 2013. It can be seen that clothes and travel decreased **in** 10 years, **also** books and film/music increased at the same period time.

In the year 2003, the online travel **made up mostly**, **approximately one-third per cent**. **Books** had the least figures, **about** 20 per cent. The second and third sales was clothes and film/musics. After 10 years, online clothes was sold lastly, **nearly 16 per cent**. And the most online sales was film and musics, made up about 33 per cent. Travel online sales decreased to the second position,

**Comment [a13]:** Đoạn này lặp lại giống như đề. Tuy xét cả câu , em đã paraphrase nhưng sự lặp lại này vẫn bị trừ một ít điểm

**Comment [a14]:** over

**Comment [a15]:** While. Hai ý tương phản nhau, em sử dụng từ nối while. Phía trước while có dấu phẩy

**Comment [a16]:** Made up the highest proportion/percentage at 25%. Mostly không đặt cuối câu, thường đặt trước một danh từ

**Comment [a17]:** Phần trăm của biểu đồ pie chart khác với phần trăm của biểu đồ đường và cột là con số cụ thể , không phải "ước chừng", "khoảng" nên không dùng các trạng từ chỉ ước lượng . Lỗi này bị trừ điểm nặng. Em liên tục lặp lại lỗi này ở những câu sau.

**Comment [a18]:** Câu số 1 và câu số 2 của đoạn body thiếu từ nối . Vì hai số liệu câu 1 và câu 2 tương phản nhau, em có thể dùng từ nối In contrast...

**Comment [a19]:** Xem comment 14

**Comment [a20]:** Xem comment 15

#### 4 | Những lỗi sai Writing –Biên soạn: Hung Hanu

**account for** under 30 per cent **but the online sales of books** went down to over 20 per cent in that year.

Overall, from the year 2003 to the year 2013, in New Zealand, online books were sold mostly and the last belonged to clothes

**Comment [a21]:** Accounting for

**Comment [a22]:** But là liên từ, nối hai ý tương phản với nhau. Hai ý trong câu này, đều diễn tả việc giảm nên không but được.

Overall: 4.5 - 5.0	Phân tích tiêu chí điểm
<b>Task response: 4.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Overview chưa rõ ràng, chưa toát lên được xu hướng chung của 2 đường hình tròn</li> <li>Đã cố gắng miêu tả chi tiết số liệu nhưng thiếu chính xác . Mô tả số liệu rời rạc, hầu như chỉ liệt kê, report số liệu, chứ không so sánh các số liệu</li> </ul>
<b>-Grammar: 4.0-4.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng hầu hết các câu đơn</li> </ul>
<b>-Cohesion : 4.5-5.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhiều câu không sử dụng từ nối để liên kết các ý với nhau ( Ví dụ câu số 2 và câu số 3 )</li> <li>Bài viết chủ yếu là miêu tả các số liệu, hầu như không so sánh số liệu</li> <li>Nhóm , tổ chức các số liệu để report còn rối, thiếu logic, thiếu chính xác . Ví dụ : so sánh travel với books</li> </ul>
<b>-Vocabs: 4.5 -5.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng sai các trạng từ chỉ ước lượng . Lỗi này liên tục lặp lại. Lưu ý là với biểu đồ hình tròn và bảng biểu, số liệu không ở trong khoảng ước chừng, mà là một con số cụ thể nên không dung các trạng từ chỉ ước lượng như trong Line graph hay Bar Chart</li> </ul>

**-PHAN THỊ CHUNG ( LỚP WRITING ONLINE CHUYÊN SÂU )**

These provided two pie charts illustrate the information of four categories on retail online sales channel in New Zealand in 2003 and 2013. As can be seen, travelling was the most popular section in 2003 **while** film/music occupied for the greatest proportion in 2013.

It's clear that travelling was the highest online sales sector in 2003 which accounted for 30% of total sale, **while** travelling was no longer among the most preferred things in 2013 with 29% decrease and **stood the second position** in this year. The second section in clothing which was **around 24%** in 2003 had dropped to 8% and reached at 16% **at the least percentage of the year 2013**.

In contrast, there was an increasing trend in film/music and book of sale retail online from 2003 to 2013. The total **amount of** film/music and book in 2003 was 21% and 19% respectively. However, film/music became the highest percentage of online retail sales in 2013 with 33% of total amount. And online sale for book increased at 22%.

In conclusion, travelling and clothing decreased while **the sale volume in film/music and books** increased from 2003 to 2013.

Overall: 6.0	Phân tích tiêu chí điểm
Task response: 6.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mô tả số liệu khá đầy đủ, rõ ràng, biết cách tổ chức số liệu và so sánh chúng với nhau. Tuy nhiên, trong quá trình miêu tả, có sai một số thông tin. Ví dụ dung trạng từ chỉ ước lượng khi miêu tả số liệu của clothing</li> </ul>
-Grammar: 5.5-6.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết có sự kết hợp giữa câu đơn và câu phức. Tuy nhiên sai một số lỗi về từ nối, dấu câu</li> </ul>
-Cohesion : 5.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết sử dụng chưa hợp lý các từ nối, nên ảnh hưởng đến sự mạch lạc, rõ ràng trong việc miêu tả số liệu. Xem phân tích ở comment</li> <li>Nhiều câu trong bài viết dài nhưng thực ra chỉ có một ý, khiến bài viết bị đồng dài, lan man, không đúng trọng tâm. Xem phân tích ở</li> </ul>

**Comment [a23]:** , while ( dấu phẩy trước while )

**Comment [a24]:** Dùng however xuôi tại hơn là while

**Comment [a25]:** stood at the second ....

**Comment [a26]:** Phần trăm của biểu đồ pie chart khác với phần trăm của biểu đồ đường và cột là con số cụ thể, không phải "ước chừng", "khoảng" nên nên không dung các trạng từ chỉ ước lượng

**Comment [a27]:** Bỏ at sau 16 % nhé, thêm dấu gạch ngang sau 16 % - the least ....

**Comment [a28]:** Figures. Vì the amount of chỉ đi với N không đếm được, nên chọn figures cho an toàn .

Dùng từ nối However không chính xác. However dùng để nối 2 ý tương phản nhau. Câu trước however và câu sau however không tương phản

Câu thứ nhất, câu thứ hai, câu thứ ba từ In contrast nội dung không khác nhau là mấy. Có thể gộp trong 1 -2 câu. Em viết dài mà lại lặp ý

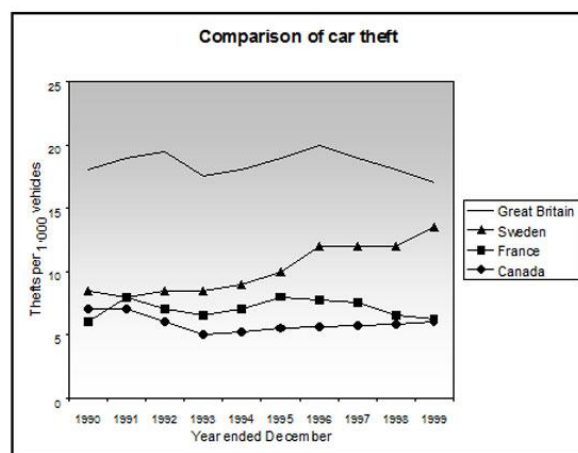
**Comment [a29]:** Sales volume of. Ngoài ra kết luận bị lặp Overview

	comment
-Vocabs: 6.0 - 6.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ vựng khá tốt. Một số từ cấu trúc khá hay. Ví dụ: occupied for the greatest proportion. Tuy nhiên bị sai một số lỗi lặt vặt nên chỉ dừng lại mức 6.5</li> </ul>

## II.LINE GRAPH

The line graph shows thefts per thousand vehicles in four countries between 1990 and 1999.

Summarize the information by selecting and reporting the main features and make comparisons where relevant.



### -VŨ MINH CẢNH (LỚP WRITING ONLINE CHUYÊN SÂU )

The line graph illustrates the number of thefts per thousand vehicles **of the population** in four different countries Great Britain, Sweden, France and Canada in the period of 10 years from 1990 to 1999.

**Comment [a30]:** Bỏ cụm từ này nhé

It is clear that **the amount of car thefts** in Great Britain was higher than that of the other countries over the decade. In addition, **Sweden only** had an upward trend in the case of burglaries.

**Comment [a31]:** The amount of N không đếm được. Em thay bằng the figure of (for) / the quantity of hoặc the number of nhé

**Comment [a32]:** Only là trạng từ

In 1990, the number of case of car thefts in Great Britain was 18 per thousand vehicles and it was three times as many as three other countries over the 10-year decade. After that, there was a noticeable fluctuation **then reached a peak** of 20 thefts per thousand in 1996. Finally, there was a slight decline in number of thefts at the end of period, it was at around 17 thefts per thousand and lower than that of the beginning 2 thefts.

**Comment [a33]:**

In comparison, Canada and Sweden **possessed a fairly similar pattern** below 10 thefts per thousand at the beginning of 5 years and Sweden had the lowest number of thefts at approximately 6 **but the gap** between Sweden and Canada as well as France was **far different (or higher than)** over the last five years. While Canada and France showed a slight decrease and had **nearly same** the number of burglaries at 6, **there was a considerable increase** and reached at 14 thefts per thousand vehicles.

**Comment [a34]:** Followed a fairly similar pattern, không dùng được với động từ possess nhé em

**Comment [a35]:** , but the gap ( lưu ý dấu phẩy )

**Comment [a36]:** But the gap between Sweden and Canada ..... over the last five years : Đoạn này em tổng hợp 3 đường rồi so sánh chúng với nhau , khiến thông tin rất lộn xộn, khó hiểu , thiếu chính xác

**Comment [a37]:** Nearly the same , từ same luôn có mạo từ the phía trước

**Comment [a38]:** "There was a considerable increase". Ý này chưa đủ nghĩa, cần nói rõ "cài gì giảm đáng kể"

Overall : 5.5 - 6.0	Phân tích tiêu chí điểm
<b>Task response: 5.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhìn chung, em biết cách tổ chức nhóm số liệu để miêu tả. Tuy nhiên việc miêu tả số liệu trong bài còn khá dài dòng ( ví dụ đoạn miêu tả đường Great Britain ) .</li> <li>Đoạn cuối của bài số liệu report hơi lộn xộn . Xem comment số 45, 47</li> </ul>
<b>Vocabs: 5.5 – 6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có vốn từ vựng tương đối ổn, có ý thức paraphrase</li> </ul>
<b>Grammar: 5.5 -6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xem comment các lỗi sai</li> </ul>
<b>Cohesion: 5.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng được các từ nối để liên kết các câu và các đoạn với nhau.</li> <li>Tuy nhiên thông tin report trong bài nhiều đoạn khá dài dòng, đoạn sau lủng củng khó hiểu nên yếu tố súc tích mạch lạc chỉ dừng mức 5.5</li> </ul>

-NGUYỄN VĂN NAM (LỚP WRITING ONLINE CHUYÊN SÂU )

The line graph illustrates **the average number** of thefts per thousand vehicles in four different countries: Canada, Great Britain, France and Sweden from 1990 to 1991. As can be seen from the graph, car thefts in Britain outnumbered three other countries throughout the period.

**Comment [a39]:** Thông tin trong đề không nói rõ số lượng xe bị trộm có phải tính mức trung bình, nên em không tự ý thêm thông tin nhé.

To begin, car thefts in Canada and France had a similar pattern over the decade, starting at under **10%** in 1990 **then decreasing** slightly next few years before ending at 6% in 1999. Meanwhile, there was an upward trend in car thefts in Sweden, it began at 6% followed by steadily increase to 12% **at the of** the decade.

**In Comparison to Great Britain**, the number of car thefts started at 18%- far higher than **three other countries**. After that, there was a fluctuation before it reached a peak at 20% in 1996. At the end of the period, the thefts declined slightly to 16%, less than 2% compared to the beginning.

**Comment [a40]:** Số liệu không phải % em nhé , mà là "per thousand". Em không đọc kỹ đề , nên đây là một lỗi sai rất đáng tiếc và bị trừ điểm nặng vì liên tục sai

**Comment [a41]:** , and then decreased

**Comment [a42]:** at the end of the decade

**Comment [a43]:** Nếu em dùng In comparison to Great Britian , thì phía sau phải mô tả quốc gia khác

**Comment [a44]:** That of these countries. Em lưu ý là phải có that

Overall: 5.5 -6.0	Phân tích tiêu chí chấm điểm
<b>Task Response: 5.0-5.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhìn chung, em biết cách tổ chức nhóm số liệu để miêu tả . Câu overview tốt nhất so với bài viết của các bạn khác. Tuy nhiên đoạn sau của bài miêu tả số liệu không chính xác nên chỉ dừng lại mức 5.5</li> </ul>
<b>Grammar: 6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sai một số lỗi đáng tiếc ở phần comment</li> </ul>
<b>Vocabs: 6.0 -6.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ vựng tương đối ổn. Tuy nhiên bị mất điểm vì những sai sót nhỏ (ví dụ at the of )</li> </ul>
<b>Cohesion: 6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Do em biết cách tổ chức số liệu dù một số chưa chính xác. Đồng thời giữa các đoạn và các câu với nhau đều sử dụng khá linh hoạt các từ nối</li> </ul>



## WRITING TASK II

### I. CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

-ĐỖ VĂN ANH (LỚP OVERALL 4 KỸ NĂNG 6.0 -7.0, ĐÃ THI ĐẠT 6.0 )

As countries have developed there has been a trend towards smaller family sizes. Why does this happen? How does this affect society?

*It is can be seen ( It can be seen ) that citizens in developing and developed countries are now tending to have a family with smaller size than the previous century. This essay wil state **two main reason ( main reasons )** of this as well as how it affects society.*

*Firstly, in mordern life, couples usually decide to **give birth 1 or 2 babies ( những con số từ 10 trở xuống phải viết chữ, bỏ usually )** due to costly childcare or financial condition. It is natural that parents want to give the **most best ( Best là tính từ dạng so sánh nhất rồi, ko cần most nữa )** of things for their kids, so the less children they have, the higher quality of nurture they possibly do. Therefore smaller family size is considered an **appropriate/accurate ( chọn 1 trong 2 từ, từ appropriate thích hợp )** option. **In addition to ( Nếu dùng In addition to, thì phải có Ving hoặc noun )**, the family structure has made many big changes nowadays. Coexisting with tradional type of family structure – nuclear ( **nuclear family không phải là cấu trúc gia đình truyền thống em nhé** ) and extended family- **are ( Chủ ngữ trong câu này là coexisting V chia ở số ít )** single parent family and childless one that more and more the young prefers to have.*

*There are both positive and negative impacts on society. In one side, this trend may cause a **decline of population, (decline in population )** which then may **decrease burdens that society usually has to bear in relation to education, social welfare, health care and employment too ( dân số giảm , làm giảm áp lực những vấn đề thuộc các lĩnh vực như em nói, câu này em chưa làm rõ , người đọc chưa thấy được sự liên kết giữa ý giảm dân số, thì giảm áp lực lên lĩnh vực giáo dục thế nào. Hơn nữa, em liệt kê nhiều quá , liệt kê quá nhiều người đọc sẽ rối, hơn nữa các lĩnh vực này khác nhau, người viết cần làm rõ , viết sẽ khá mệt. Khi viết, cần biết cách làm sao mình dễ viết và ko phải xử lý các ideas quá nhiều vì time ko có nhiều )**. **In the other hand, ( On the other hand )**, in long term it will lead to a shortage of labour force who **creates (create, labor force là N tập thể, V chia ở số nhiều )** physical and mental values for a society.*

*In conclusion, there are various reasons explaining for the smaller family size, and this also creates both benefits and disadvantages for society. And in future, it is estimated that this tendency would continue. ( Kết luận tương đối ổn )*

Overall : 5.5 -6.0

Phân tích tiêu chí điểm

<b>Task response: 5.5 -6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Trả lời được một số ý quan trọng đề yêu cầu</li> <li>▪ Phần trình bày các ảnh hưởng đang hơi sa đà, lan man và chưa giải thích được một số ý, đã nói rõ ở phần comment</li> </ul>
<b>Grammar: 5.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Ngay từ đầu bài viết, đã sai 1 lỗi cơ bản. Trong bài cũng mất điểm vì một số sai đáng tiếc ( ví dụ most best )</li> </ul>
<b>Vocabs: 5.5 - 6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bài viết sử dụng một số vocabs khá hay</li> <li>▪ Một số cụm từ viết sai, thiếu chính xác ( Ví dụ in the other hand ). Đây là những từ thường xuyên sử dụng khi viết essay, nên việc sai, sẽ để lại ấn tượng không tốt nơi người chấm. Em lưu ý !</li> </ul>
<b>Cohesion: 5.5 – 6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Các ý nhỏ support cho ý lớn chưa được rõ ràng. Xem comment</li> <li>▪ Một số đoạn, không dùng từ nối, khiến mạch liên kết của bài còn hơi lỏng lẻo.</li> </ul>

**CHỊ TRẦN VŨ MINH NHẬT ( LỚP IELTS WRITING CHUYÊN SÂU, ĐÃ THI ĐẠT 6.5 WRITING)**

Some people believe that it is the responsibility of individuals to take care of their own health and diet. Others however believe that governments should make sure that their citizens have a healthy diet. Discuss both views and give your opinion.

Some people believe that it is the responsibility of individuals to take care of their own health and diet. Others however believe that governments should make sure that their citizens have a healthy diet. Discuss both views and give your opinion.

In recent times, modern people are increasingly risk at obesity, diabetes and heart disease caused by their diet and lifestyle **which tends to** ( chủ ngữ chỉ người , câu mới hợp lý trong cách diễn đạt ) rely on convenient food such as fast food and canned food. While it is argued that each individual has better take responsibility for their balanced diet and maintaining a healthy body, others think that governments **have a significant role to play** ( have a significant role in ) keeping a healthy diet for their residents. **In my point of view, I personally believe** ( Nếu chị đã dùng IN MY POINT OF VIEW, thì ko dùng I personally believe nữa. Tương tự với IN MY OPINION. Lưu ý From my point of view, không dùng in ) that we need not only the contribution from individuals but also the governments.

On the one hand, there are three main reasons as to why nowadays health is **the most interesting** ( Không sử dụng so sánh nhất chị nhé . Hơn nữa tính từ interesting không phù hợp, ko ai nói là sức khoẻ là một vấn đề thú vị cả, hơi tối nghĩa ) and essential issue to per person who could proactively choose their daily diet and exercise. Firstly, balanced diet recommended **eating five portions of fruit and vegetables per day, fresh and less oily foods, rich nutrition with multiple substances** are been considering the best choice ( cần phải có một căn cứ cụ thể để minh chứng cho điều này. Chị nói vậy chung chung quá, khó thuyết phục được người chấm ) . Secondly, needless to say that exercises and **taking part of** ( take part in some thing , take part in = participate in ) outdoor activities are an **indispensable piece** ( activities ) to healthy life, **especial to**(especially for ) the people who walks less and **do desk jobs** ( work a desk job ) . It is advised **exercising at least three times a week for twenty minutes** by doctors. (Đây chưa phải là một câu , có phải chị đang dùng cấu trúc: It is advised that ....., sau that phải là một S + V + O , về sau advised chưa có V chính, còn Ving trong trường hợp này được hiểu như S của câu ) An example is that there are some people practices on **Tai Chi** ( Tai Chi là gì , chị phải make sure giảm khảo hiểu được thông tin chị đề cập, nếu ko chị phải giải thích đề GK hiểu cái tên riêng này là gì ) every day to treat their mental & physical illnesses, besides the food. And the last but not least, people also **take care** ( take care of ) themselves by doing health annual check at specialist or hospital to identify the diseases at the earlier stages if any. **So that** ( so that không đứng đầu câu, chị xem lại cách sử dụng so that nhé ) they could take the right treatments at the right time.

On the other hand, governments have an important role in **protecting their inhabitants** ( bảo vệ điều gì mình phải nói ra, dù người chấm hiểu rằng chị đang nói về vấn đề sức khoẻ. Diễn đạt như vậy, khiến câu văn khá mơ hồ ) They had better strictly ban any suppliers who are using or providing the illegal or harmful substances to human's health by stopping their trading, their advertisements. All unhealthy junk foods should be prohibited from school and college menus. For instance, the President of ABC company had been gotten the highest punishment when he allowed his staffs produce contaminated milk powder for children. **In additional** ( In addition ) , if the government had any programs like sporting days to encourage everyone to **join** ( join là ngoại động từ, phải có bổ ngữ đằng sau bổ nghĩa cho nó )and do exercises, their citizens would be much more appreciated because **they would know that they are taking care**. ( taking care phải chuyển sang thể bị động )

In conclusion, I'm strongly **sure** ( believe , sure dùng trong văn nói, từ này rất formal ) that the combination of individuals' **smart choice** ( smart choices ) in their diet with active government role will make the good health for everybody.

Overall : 5.5 -6.0	Phân tích tiêu chí điểm
<b>Task response: 6.0 -6.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Trả lời được một số ý quan trọng đề yêu cầu</li> <li>▪ Một số ý nhỏ chưa support được cho ý lớn.</li> </ul>
<b>Grammar: 6.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bài viết có sự kết hợp câu đơn và câu phức, ghép.</li> <li>▪ Sai các lỗi trong khi viết câu phức đã được comment ở trên</li> </ul>
<b>Vocabs: 5.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bài viết sử dụng một số vocabs khá hay</li> <li>▪ Sử dụng nhiều collocation chưa chính xác, chưa phù hợp với ngữ cảnh, cách diễn đạt. Đồng thời sai nhiều các lỗi về giới từ đi kèm . Xem comment ở trên</li> </ul>
<b>Cohesion: 5.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Mặc dù sử dụng các từ nối để tạo liên kết, sự liên mạch cho các ý, các đoạn. Nhưng sự kết nối giữa các câu và các ý chưa rõ ràng.</li> <li>▪ Nhiều đoạn diễn đạt chưa được súc tích , hơi dài dòng . Ví dụ lý do thứ nhất- body thứ nhất</li> </ul>

## II.CHỦ ĐỀ DU LỊCH

International travel is becoming cheaper, and countries are opening their doors to more and more tourists. Do the advantages of the increased tourism outweigh its disadvantages?

#### **-PHẠM HIỀN ( LỚP OVERALL 4 KỸ NĂNG 5.5 -6.5)**

*In recent years, we have seen a growing tendency for people to travel abroad and the travel expenses are decreasing. While I tend towards the viewpoint that tourism have a positive effect on **the country ( local culture )**, I believe that they are more likely to have a harmful impact. ( Phần introduction em viết khá ổn )*

*To begin, **it is a widely held belief ( there is a widely held belief that )** the smokeless industry plays a major role in the development of the country. Firstly, tourism can stimulate the economic growth quickly, such as increasing the foreign currency or receiving a lot of benefits of the tourism income. **Secondly, tourism has a significant effect on the quality of the region's life, especially the improvement of transportation and accommodation ( ý này em nên nói rõ thêm, em chưa nói rõ nhưng đã nhảy sang ý khác, sẽ bị mắc lỗi : khai quát hoá )**. Tourism industry provides jobs to millions, the unemployed in particular, **it gives them chance to survive in small and poor countries.** ( ý này thừa, không nhất thiết phải viết ra. Em chỉ cần nói là **create jobs for the locals** là được )*

*Traveling is a means of education and **broadens the mind** (câu này chuyển thành ....**education that broadens our mind** sẽ tốt hơn, dùng and không được hay lắm ) . **Only by** visiting other countries can travellers discover the real experience of everything ( **không sử dụng từ này khi viết academic writing vì mang tính tuyệt đối, không được khách quan** ) than sitting in front of the television screen or **relying on books (reading books)** at home. Nowadays, lots of **tourist guides ( tourists )** move abroad to satisfy their curiosity, admire cultural heritages or marvellous natural scenery which could not be found (might not exist ) in their country. They have more opportunities to communicate or even live with the minority people, enjoy different lifestyles and the indigenous culture. **For instance, many tourists come to India not only to seek spiritual guidance but also to learn yoga, which they might not get in their country.** ( Thông tin này có chính xác không, em phải **make sure** được nhé . Vì khi đưa ví dụ cụ thể thế này, yêu cầu sự chính xác )*

*However, **a (the )** negative aspect of the growth of tourism **activity (activities )** is that some cultures are losing some of their identity, as more and more people adopt universal culture. Furthermore, in many of such countries, **this (the)** increasing number of visitors has brought some problems such as prostitution, alcoholism and drug abuse.*

*In conclusion, I would argue that the benefits of cross – country travel outweigh the drawbacks. But like other industries, the governments should promulgate tourism law to release some demerits.*

Band score: 6.0 -6.5	Phân tích tiêu chí điểm
<b>Task response: 6.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết đã giải quyết khá đầy đủ 2 mặt của đề. Tuy nhiên đôi chỗ còn dài dòng, lan man, thừa chi tiết</li> </ul>
<b>Cohesion: 6.0-6.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ nối chuyển ý, chuyển đoạn sử dụng khá hợp lý, chính xác, người chấm bài dễ dàng nắm bắt được toàn bộ mạch ý khai triển</li> <li>Tuy nhiên, đi vào một số chi tiết nhỏ, bài viết chưa thật sự mạch lạc. Ví dụ câu thứ hai và câu thứ ba đoạn body thứ nhất của bài.</li> </ul>
<b>Vocabs: 6.0 -6.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng được khá nhiều từ vựng hay (smokeless industry, indigenous culture, adopt universal culture )</li> <li>Tuy nhiên, một số đoạn sử dụng từ vựng chưa chính xác với văn cảnh. Ví dụ ( rely on ....)</li> </ul>
<b>Grammar: 6.0 -6.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết có sự kết hợp giữa câu đơn và câu phức. Tuy nhiên cấu trúc câu hơi đơn điệu. Bài viết có thể bổ</li> </ul>

	<p>sung thêm một số cách diễn đạt sử dụng mệnh đề quan hệ, mệnh đề quan hệ rút gọn, câu so sánh, câu điều kiện</p>
--	--

### III.CHỦ ĐỀ VĂN HOÁ

-PHAN THỊ CHUNG ( LỚP WRITING CHUYÊN SÂU ONLINE )

Some people think museums should be enjoyable places to attract and entertain young people. Others think the purpose of museums is to educate, not to entertain.

**Nowday ( Nowadays )**, an increasing number of people are concerned about the role and function of museum .However,**whether museums which is also a entertainment place is controversial issue ( Sau whether là một S + V + O, ko dung đại từ quan hệ nữa, a controversial issue )**.While another people think that museums is only for education ( While không có dấu chấm phía trước, hay nói cách khác While không có chức năng nối 2 câu lại với nhau. Nếu dùng dấu chấm phía trước, chọn Meanwhile ) .In this essay, I will discuss two sides of the issue before arriving at my conclusion.

There are two reasons as to why the museum should be enjoyable places to young people. It is true that museums are attractive to tourist who see a collection of interesting objects .**They may become bored if only to listen to too much knowledge of education without interactive activities ( dịch bám từ quá: không ai dịch lắng nghe quá nhiều thông tin kiến thức là listen to too much knowledge )** . Moreover, museum is one of more competitive places ( bảo tàng là nơi để trưng bày các cổ vật – exhibit artifacts, bảo tồn văn hoá -preserve cultural values, không phải là nơi cạnh tranh, rất tối nghĩa. Khi viết, diễn đạt cần suy xét câu có logic không ? ) if it often put ( puts ) an emphasis on enjoyment rather than learning. For example, **all ( Đây là từ tuyệt đối hoá, không sử dụng được. Các từ tuyệt đối hoá khác cũng ko được sử dụng như every, extremely, perfect..... )** schools and young people may choose museums as a place at weekend to both improve their knowledge and take part in entertainment activities.

On the other hand, other people argue that museums should focus on education. The aim of museum is to play an important role in teaching tourist about **something such as history, culture, science and other aspects of life ( teach somebody something: Dạy ai đó điều gì ko dùng giới từ about )** . Museums have many different ways to arrange and hold talks to their visitor by employing tourguides or offer headsets, and another programme. ( Ý này phù hợp với body thứ nhất )

*In conclusion, it seems to me that a good museum ( good museum, ghép từ không từ nhiên , em chỉ cần viết "today's museums, nhằm diễn đạt ý bảo tàng ngày nay nên tích hợp các hoạt động giải trí phù hợp should be able to offer an both enjoyable and educational experience (đã dung both rồi, không có an nữa em nhé ) so that people can have fun and learn something at the same time.*

Overall: 5.5 -6.0	Phân tích tiêu chí điểm
Task response: 5.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhìn chung là trả lời được một số ý cần thiết. Tuy nhiên các ý nhỏ support cho ý lớn chưa thuyết phục, khó hiểu và có đôi chút lạc đề . Ví dụ đoạn: Moreover, museum is one of more competitive places</li> </ul>
Grammar: 5.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xem lại các lỗi sai đã được comment rõ ràng về mặt ngữ pháp ở trên. Một số lỗi sai rất cơ bản , khiến tiêu chí ngữ pháp chỉ ở mức 5.5</li> </ul>
Vocabs: 5.5 -6.0	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết sử dụng một số vocabs tương đối tốt</li> <li>Tuy nhiên một số đoạn collocation chưa được tốt, còn thiếu tự nhiên, dùng một số từ còn rất phổ thông ( good, want , have fun ) hay các từ tuyệt đối hoá</li> </ul>
Coherence : 5.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Body thứ nhất, diễn đạt lủng củng, khó hiểu. Các câu không support , kết dính với nhau</li> <li>Một số ý sắp xếp còn lộn xộn, chưa đúng body của bài viết . Thấy rõ nhất là ý cuối của body thứ 2, ý đó xếp vào body thứ nhất sẽ phù hợp hơn</li> </ul>



Phiên bản đầy đủ hơn sẽ được bổ sung thêm các bài chữa ở các chủ đề khác và các dạng biểu đồ khác. Bạn đăng ký các khóa học online và offline dưới đây để nhận thêm các tài liệu độc quyền hỗ trợ sau khi kết thúc khóa học nhé

**+Khóa Online và Offline 4 kỹ năng dành cho người mất gốc , đầu ra 4.5 – 5.5**

<http://www.hunghanuenglish.com/Phuong-Phap-Hoc-IELTS/tong-hop-17/khoa-online-offline-dau-ra-5.5-6.5-thang-7-tu-sua-duoc-bai-cho-chinh-minh-197.html>

**+Khóa Online và Offline 4 kỹ năng đầu ra 5.5 – 6.5**

<http://www.hunghanuenglish.com/Phuong-Phap-Hoc-IELTS/tong-hop-17/khoa-online-offline-dau-ra-5.5-6.5-thang-7-tu-sua-duoc-bai-cho-chinh-minh-197.html>

**CHÚC CÁC BẠN HỌC TỐT ! ^^**